

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HS-ST
Ngày: 16-01-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Anh.

Bà Vũ Thị Hảo.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Tuất – Kiểm sát viên.

Từ ngày 10 đến ngày 16 tháng 01 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 99/2018/HSST ngày 17 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2018 đối với các bị cáo:

Bùi Quang V (Tên gọi khác: Vỹ), sinh ngày 08/10/1991, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp 7, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Công Th, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960; Gia đình bị cáo có 05 anh, em và bị cáo là con út trong gia đình; bị cáo có vợ tên Trần Thị Mỹ H, sinh năm 1993 và có 01 con sinh năm 2009; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 20/6/2016 bị Tòa án nhân dân huyện V xử phạt 2 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo bản án số 54/2016/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 31/10/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/8/2018 (Có mặt).

Phạm Văn Th1, sinh ngày 23/6/1996, tại Nam Định; Nơi cư trú: ấp 5, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C, sinh năm 1974 và bà Vũ Thị Th2, sinh năm 1976; Gia đình bị cáo có 02 anh, em và bị cáo là con lớn trong gia đình; bị cáo có vợ tên Hải Thị Kim H, sinh năm 1995 và có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 03/8/2018 đến ngày 10/9/2018 được tại ngoại (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Phạm Thị Cẩm V1, sinh năm 1970.

Địa chỉ: 46B/YT khu 3, ấp H, xã N, huyện B, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

Chị Phạm Hoàng Th3, sinh ngày 20/6/1996.

Địa chỉ: 46B/YT khu 3, ấp H, xã N, huyện B, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

Người làm chứng:

Ông Phạm Văn C, sinh năm 1974.

Địa chỉ: ấp 5, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

Anh Trần Như V1, sinh năm 1979.

Địa chỉ: ấp 1, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

Anh Lê Tuấn Kh, sinh năm 1976.

Địa chỉ: ấp 5, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Quang V và Phạm Văn Th cùng ngụ tại xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai là các đối tượng nghiện ma túy.

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 31/8/2018, Phạm Văn Th gọi điện nhờ V mua giúp ma túy cho mình sử dụng thì V đồng ý. V hẹn Th ở khu vực cây xăng 26 thuộc phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tại đây Th đưa cho V 1.000.000 đồng để mua ma túy, V nói Th đứng đợi còn V đến gặp Ch (không rõ nhân thân) để mua ma túy với giá 1.000.000 đồng. Th mang ma túy về nhà chia thành nhiều bịch nhỏ cất giấu để sử dụng dần.

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 02/8/2018, Bùi Quang V nhận được điện thoại của Ng (không xác định được lai lịch) nhờ mua giúp 500.000 đồng ma túy để sử dụng thì V đồng ý. Khoảng 21 giờ cùng ngày, V rủ Th cùng đi mua ma túy tại cây xăng 26 thuộc phường Trảng Dài, Th góp 1.000.000 đồng còn V góp 600.000 đồng (trong đó 500.000 đồng mua giúp cho Ng, còn 100.000 đồng V mua sử dụng cá nhân). V tiếp tục gặp đối tượng tên Ch để mua ma túy với số tiền 1.600.000 đồng, sau đó V đưa cho Th mang về cất giữ.

Khoảng 10 giờ ngày 03/8/2018, V đến nhà Th lấy ma túy để giao cho Ng, Th đưa cho V 01 phần ma túy tương ứng với số tiền 600.000 đồng mà V góp. V phân số ma túy mua được thành 02 bịch (01 bịch mua giúp đối tượng tên Ng, 01 bịch V để sử dụng). Khoảng 11 giờ ngày 03/8/2018, V đến trước cổng Trung tâm y tế huyện V (cơ sở 2) thuộc ấp 5, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai để giao ma túy cho Ng thì bị lực lượng Công an phát hiện trong người Bùi Quang V đang

tàng trữ 02 bịch nylon màu trắng, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy dạng đá xuống đất. Tại Cơ quan điều tra, Bùi Quang V khai nhận chất tinh thể màu trắng trong 02 bịch nylon mà cơ quan công an thu giữ là ma túy đá. Còn đối tượng tên Ng chạy thoát.

Tang vật thu giữ của Bùi Quang V:

- Thu giữ trong người Bùi Quang V 02 bịch nylon màu trắng, bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy dạng đá.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh.

- 01 xe mô tô hiệu Hayate biển số: 60Z4-8309. Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý trả lại cho bà Phạm Thị Cẩm V1 là chủ sở hữu.

Tại Bản kết luận giám định số: 419/PC54- GĐMT ngày 09/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là: 1,2028 gam, loại: Methamphetamine.

Hoàn lại mẫu vật sau khi giám định có khối lượng: 1,1272 gam, được niêm phong số: 419/PC54- GĐMT.

Sau khi Bùi Quang V khai ra việc cùng đi mua ma túy với Phạm Văn Th, Cơ quan công an đã đến nhà mời Th làm việc và phát hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Phạm Văn Th.

Tang vật thu giữ tại nhà Phạm Văn Th:

- Thu trên đầu quạt máy hơi nước trong phòng Phạm Văn Th: 09 bịch nylon đựng tinh thể màu trắng, 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng được quấn một lớp băng keo màu đen, bên trong có 01 bịch nylon chứa tinh thể màu trắng.

Tại Bản kết luận giám định số: 418/PC54- GĐMT ngày 08/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là: 3,7197 gam, loại: Methamphetamine.

Hoàn lại mẫu vật sau khi giám định có khối lượng: 3,5725 gam, được niêm phong số: 418/PC54- GĐMT.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Bùi Quang V, Phạm Văn Th thừa nhận hành vi cùng nhau mua ma túy về sử dụng và mua giúp cho người khác. Khi Bùi Quang V đang giao ma túy cho đối tượng tên Ng trước công Trung tâm y tế huyện V (cơ sở 2) thuộc ấp 5, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai thì bị lực lượng công an phát hiện. Sau đó, lực lượng công an tiến hành kiểm tra nhà Phạm Văn Th phát hiện thêm hành vi tàng trữ ma túy của Phạm Văn Th, tổng khối lượng ma túy thu giữ của V, Th là 4,9225 gam, loại: Methamphetamine. Đồng thời, bị cáo Th xác định không biết việc V mua giúp ma túy cho đối tượng tên Ng. Bị cáo V, Th xác định bản Cáo trạng và Công văn 620/CV-VKSVC ngày 14/12/2018 mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã mô tả đúng

hành vi mà các bị cáo đã thực hiện. Bị cáo Bùi Quang V, Phạm Văn Th không có ý kiến gì về Bản kết luận số 418/PC54- GĐMT ngày 08/8/2018 và 419/PC54- GĐMT ngày 09/8/2018 của Phòng khoa học hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

Bản cáo trạng số 81/CT-VKSVC ngày 13/11/2018 và Công văn 620/CV-VKSVC ngày 14/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố bị cáo Bùi Quang V, Phạm Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Bùi Quang V, Phạm Văn Th đều thừa nhận hành vi cùng nhau mua ma túy về sử dụng và bị phát hiện lập biên bản, tổng khối lượng ma túy là 4,9225 gam, hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Bùi Quang V, Phạm Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 (đối với bị cáo Bùi Quang V) của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt:

Bị cáo Bùi Quang V từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Bị cáo Phạm Văn Th từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy trong gói ký hiệu số 418/PC54- GĐMT ngày 09/8/2018 và 419/PC54- GĐMT ngày 10/8/2018 có khối lượng 4,6997 gam.

Tịch thu sung công 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh.

Buộc các bị cáo chịu án phí theo quy định pháp luật;

Bị cáo Bùi Quang V nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là trái pháp luật, con bị cáo bị khuyết tật nặng không ai nuôi dưỡng nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về chăm sóc con nhỏ.

Bị cáo Phạm Văn Th nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là trái pháp luật, bản thân bị cáo cũng bị bệnh hẹp phế quản nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trên cơ sở tài liệu chứng cứ và lời khai của người làm chứng có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 03/8/2018, tại khu vực công Trung tâm y tế huyện V (cơ sở 2), lực lượng Công an huyện V phát hiện Bùi Quang V đang tàng trữ 02 bịch nilon có chứa ma túy đá. Căn cứ lời khai của Bùi Quang V, lực lượng công an tiến hành kiểm tra nhà của Phạm Văn Th và phát hiện 10 bịch nilon chứa ma túy. Bùi Quang V và Phạm Văn Th khai nhận số ma túy bị phát hiện là của V, Th cùng đi mua của một đối tượng không rõ lai lịch tại cây xăng 26, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa. Tại Bản kết luận số 418/PC54- GĐMT ngày 08/8/2018 và 419/PC54- GĐMT ngày 09/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: *Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là: 4,9225 gam, loại: Methamphetamine*. Do đó hành vi của Bùi Quang V và Phạm Văn Th đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước, bản thân các bị cáo là người nghiện ma túy, hiểu rất rõ tác hại của chất ma túy, là nguyên nhân và mầm mống lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS, đồng thời cũng là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác nhưng các bị cáo bất chấp quy định cấm của pháp luật vẫn cố ý phạm tội. Bị cáo Bùi Quang V có tiền án chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội là trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, đồng thời số lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ lớn 4,9225 gam (gần vượt khung của khoản 1 Điều 249) nên cần có mức hình phạt thật nghiêm để răn đe đối với các bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Trong vụ án này các bị cáo phạm tội mang tính đồng phạm giản đơn, bị cáo Bùi Quang V phải chịu trách nhiệm đối với tổng số ma túy mua cho bản thân và mua giúp cho Phạm Văn Th là 4,9225 gam, còn Th chỉ phải chịu trách nhiệm đối với số ma túy nhờ mua là 3,7197 gam, nên V phải chịu trách nhiệm cao hơn bị cáo Th.

[5] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Bùi Quang V có 01 tiền án, ngày 20/6/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xử phạt 2 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo bản án số 54/2016/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 31/10/2017.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Bùi Quang V có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bùi Quang V và Phạm Văn Th thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo Bùi Quang V có ông nội là Bùi Văn T1 là liệt sỹ trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, có con là Bùi Trần Anh K bị khuyết tật ở mức độ đặc biệt nặng; còn bị cáo Phạm Văn Th bị bệnh hẹp phế quản mãn tính là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[7] *Về xử lý vật chứng:*

Cần tịch thu tiêu hủy gói ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định, đã được niêm phong số 418/PC54- GĐMT ngày 09/8/2018 và 419/PC54- GĐMT ngày 10/8/2018 có khối lượng 4,6997 gam.

Tịch thu sung công 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh bị cáo V sử dụng vào việc phạm tội.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố bị cáo Bùi Quang V và Phạm Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Quang V, Phạm Văn Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Quang V và Phạm Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Bùi Quang V **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 03/8/2018.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Th **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy gói ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định, đã được niêm phong số 418/PC54- GĐMT ngày 10/8/2018 có khối lượng 3,5725 gam và 419/PC54- GĐMT ngày 10/8/2018 có khối lượng 1,1272 gam.

Tịch thu sung công 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh sử dụng vào việc phạm tội.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu ngày 15/11/2018)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Luật phí và lệ phí năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 48 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Quang V, Phạm Văn Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Quang V, Phạm Văn Th được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Cẩm V1, chị Phạm Hoàng Th3 vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện (01);
- Cơ quan điều tra Công an huyện (01);
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện (01);
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện (01);
- Bị cáo, đương sự (04);
- Lưu hồ sơ, văn phòng (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Anh Đức

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tôn Thất Hưng

Nguyễn Ngọc Cúc

Trần Anh Đức